ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 547/QĐ-ĐHKTL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập
học kỳ 1 năm học 2015 – 2016

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM;

Căn cứ quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 15/08/207 về Học bổng khuyến khích học tập dối với học sinh, sinh viên các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ quyết định số: 498/QĐ-ĐHKTL ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc thành lập hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập;

Theo kết luận của Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt danh sách sinh viên hệ Đại học chính quy được hưởng học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2015 - 2016 như sau:

- Lớp cử nhân tài năng: 18 SV
- Lớp thường: 315 SV

Tổng cộng : 333 SV

(Danh sách và mức học bổng kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, phòng Công tác sinh viên, các Khoa, Bộ môn, Bộ phận, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

NGUYỄN TIẾN DŨNG

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP LỚP THƯỜNG
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2015-2016

(Theo Quyết định số: 547 /QĐ-ĐHKTL-CTSV ngày 07 tháng 6 năm 2016)

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Điểm TBHT	Điểm RL	Số TCTL	Điểm TBC TL	STC TLTK	Xếp loại HB	Lớp	Số tiền nhận	Ghi chú
1	K124010082	NGUYỄN TRUNG	THÀNH	8.60	80	15.00	6.82	148	Giỏi	K12401	3,325,000.00	
2	K124010037	VÕ TRẦN ANH	HUY	8.40	95	15.00	7.78	148	Giỏi	K12401	3,325,000.00	
3	K124010094	NGUYỄN THỊ	THUỶ	8.40	90	15.00	7.34	148	Giỏi	K12401	3,325,000.00	
4	K124012225	TRẦN NGUYỄN HOÀNG	SANG	8.00	95	15.00	7.12	144	Giỏi	K12401	3,325,000.00	
5	K124010023	TÔ THỊ THU	HÀ	7.88	90	24.00	7.53	175	Khá	K12401	3,050,000.00	
6	K124012200	ĐẬU QUÝ	ANH	7.80	93	15.00	7.11	148	Khá	K12401	3,050,000.00	
7	K124020387	ĐỖ THỊ HOÀI	THU	8.72	85	16.00	7.82	136	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
8	K124020345	BÙI KIM	NGÂN	8.69	95	16.00	8.37	136	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
9	K124020309	PHAN THỊ MỸ	HẠNH	8.69	93	16.00	7.93	136	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
10	K124020241	LÊ BẢO	TÍN	8.59	80	16.00	8.21	136	Giỏi	K12402A	3,325,000.00	
11	K124020400	NGUYỄN HẠNH	TRÂM	8.47	90	16.00	8.13	148	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
12	K124020300	TRẦN NGỌC	DƯƠNG	8.41	80	16.00	7.99	139	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
13	K124020374	ĐẶNG NGUYỄN HOÀNG	QUYÊN	8.34	82	16.00	7.71	136	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
14	K124020319	NGUYỄN HOÀNG	HUY	8.31	90	16.00	8.55	152	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
15	K124020402	NGUYỄN ĐÔNG	TRÚC	8.31	85	16.00	7.54	136	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
16	K124020296	LÊ THỊ MỸ	DUYÊN	8.28	80	16.00	7.96	136	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
17	K124020376	TRẦN THANH	TÂN	8.22	80	16.00	7.69	136	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
18	K124020302	PHẠM THỊ HƯƠNG	GIANG	8.44	80	16.00	8.07	144	Giỏi	K12402B	3,325,000.00	
19	K124030522	LÊ ANH	TUẤN	8.88	95	16.00	8.11	136	Giỏi	K12403	3,325,000.00	
20	K124030533	PHAN ĐÌNH	VƯƠNG	8.50	95	16.00	7.58	144	Giỏi	K12403	3,325,000.00	
21	K124032387	TRẦN HỮU	ĐỨC	8.34	90	19.00	7.64	144	Giỏi	K12403	3,325,000.00	
22	K124030479	TRẦN NGỌC HUỲNH	NHƯ	8.16	100	16.00	7.88	136	Giỏi	K12403	3,325,000.00	
23	K124030502	NGUYỄN THỊ THANH	THÚY	8.16	80	16.00	7.23	148	Giỏi	K12403	3,325,000.00	
24	K124032239	NGUYỄN THU	HÀ	8.13	95	16.00	7.47	144	Giỏi	K12403	3,325,000.00	
25	K124040628	NGUYỄN NAM	SƠN	9.71	100	17.00	9.06	135	Xuất sắc	K12404A	3,675,000.00	

26	K124040654	HUỲNH THỊ	THƯ	8.63	80	16.00	8.21	137	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
27	K124040596	TRƯƠNG NGỌC THANH	MAI	8.44	90	18.00	7.74	151	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
28	K124040604	NGUYỄN THỊ MINH	NGỌC	8.33	80	15.00	7.72	137	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
29	K124040656	LÊ THỊ	THƯƠNG	8.27	95	17.00	8.13	141	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
30	K124040651	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	8.25	90	18.00	7.42	163	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
31	K124040635	TRẦN NGỌC THU	THANH	8.23	90	24.00	7.84	148	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
32	K124040639	BÙI THỊ THU	THẢO	8.19	93	16.00	8.38	137	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
33	K124040552	HOÀNG THÙY	DUNG	8.19	80	16.00	7.89	137	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
34	K124040587	NGUYỄN THỊ HỒNG	LIÊN	8.18	80	20.00	7.92	141	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
35	K124040542	PHAN TÔNG VÂN	ANH	8.11	90	18.00	7.69	155	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
36	K124040540	PHẠM NGUYÊN TRÂM	ANH	8.10	80	20.00	7.63	137	Giỏi	K12404A	3,325,000.00	
37	K124050870	LÊ VƯƠNG NGỌC	LIÊN	8.84	83	16.00	8.31	136	Giỏi	K12405	3,325,000.00	
38	K124050864	NGUYỄN HOÀNG THANH	HƯƠNG	8.72	98	16.00	8.37	140	Giỏi	K12405	3,325,000.00	
39	K124050863	LÊ DUY	HƯNG	8.59	80	16.00	8.19	136	Giỏi	K12405	3,325,000.00	
40	K124050886	NGUYỄN THỊ	NGA	8.53	90	16.00	8.22	136	Giỏi	K12405	3,325,000.00	
41	K124050868	NGUYỄN THỊ THANH	HƯỜNG	8.53	80	16.00	8.04	140	Giỏi	K12405	3,325,000.00	
42	K124050872	DƯƠNG THỊ	LIÊN	8.41	85	16.00	7.97	148	Giỏi	K12405	3,325,000.00	
43	K124050853	PHẠM THU	HIỀN	8.34	80	16.00	8.22	136	Giỏi	K12405	3,325,000.00	
44	K124061040	HỒ THỊ PHƯƠNG	THÚY	7.70	100	15.00	7.53	148	Khá	K12406	3,050,000.00	
45	K124060972	HUỲNH CÔNG	DỤNG	7.40	80	15.00	6.65	148	Khá	K12406	3,050,000.00	
46	K124061045	PHẠM THỊ	THƯƠNG	7.30	90	15.00	7.01	148	Khá	K12406	3,050,000.00	
47	K124061048	LÊ THIỆN	TIÊN	7.20	90	15.00	6.73	148	Khá	K12406	3,050,000.00	
48	K124061043	PHẠM Y NGỌC HOÀI	THƯƠNG	7.20	80	15.00	6.76	148	Khá	K12406	3,050,000.00	
49	K124060973	NGUYỄN ANH	DUY	7.20	76	15.00	7.11	148	Khá	K12406	3,050,000.00	
50	K124071168	NGUYỄN THỊ THU	SƯƠNG	8.90	95	15.00	8.15	140	Giỏi	K12407A	3,325,000.00	
51	K124071253	TRẦN THANH	HÓA	8.70	88	15.00	7.71	148	Giỏi	K12407B	3,325,000.00	
52	K124071281	NGÔ THỊ	NGHĨA	8.50	90	15.00	8.06	140	Giỏi	K12407B	3,325,000.00	
53	K124071338	TRẦN HOÀI	TRÚC	8.50	85	15.00	7.84	136	Giỏi	K12407B	3,325,000.00	
54	K124071353	NGÔ THỊ	Ý	8.50	82	15.00	7.73	140	Giỏi	K12407B	3,325,000.00	
55	K124071165	LÊ HOÀNG	SƠN	8.50	80	15.00	7.29	136	Giỏi	K12407A	3,325,000.00	
56	K124071260	NGUYỄN ANH	KHÔI	8.40	85	15.00	7.53	136	Giỏi	K12407B	3,325,000.00	
57	K124071249	ĐẶNG TRUNG	HIẾU	8.30	90	15.00	7.70	148	Giỏi	K12407B	3,325,000.00	
58	K124071284	BÙI DUY	NGUYÊN	8.30	82	15.00	7.46	148	Giỏi	K12407B	3,325,000.00	
59	K124071265	ĐÀO THỊ BÍCH	LIÊN	8.20	90	15.00	6.99	148	Giỏi	K12407B	3,325,000.00	

60	K124071316	THÁI TRUNG	THẢO	8.10	85	15.00	7.56	148	Giỏi	K12407B	3,325,000.00	
61	K124071309	VÕ THANH	TÂN	8.10	80	15.00	7.38	152	Giỏi	K12407B	3,325,000.00	
62	K124082357	NGUYỄN NGỌC	TRINH	8.80	90	15.00	7.89	152	Giỏi	K12408	3,325,000.00	
63	K124082322	LƯ BẢO	CHÂU	8.70	89	15.00	7.60	143	Giỏi	K12408	3,325,000.00	
64	K124081450	TRẦN ĐỖ ANH	THU	8.45	100	19.00	7.92	144	Giỏi	K12408	3,325,000.00	
65	K124081442	NGUYỄN TRẦN HỒNG	THỦY	8.44	80	16.00	7.90	159	Giỏi	K12408	3,325,000.00	
66	K124081461	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG	TRÚC	8.42	90	19.00	7.93	155	Giỏi	K12408	3,325,000.00	
67	K124081371	LÊ QUỲNH	GIANG	8.42	86	19.00	7.78	155	Giỏi	K12408	3,325,000.00	
68	K124082358	TRẦN ĐẶNG KHÁNH	TRINH	8.40	90	15.00	7.56	140	Giỏi	K12408	3,325,000.00	
69	K124091608	ĐINH THU	TRANG	9.30	90	15.00	8.70	136	Xuất sắc	K12409	3,675,000.00	
70	K124091588	NGUYỄN MINH	THAO	8.70	80	15.00	8.35	148	Giỏi	K12409	3,325,000.00	
71	K124091486	ĐINH LÊ NGỌC	BÍCH	8.50	90	15.00	8.26	136	Giỏi	K12409	3,325,000.00	
72	K124091578	TRẦN NGỌC	QUÊ	8.40	94	15.00	8.06	136	Giỏi	K12409	3,325,000.00	
73	K124091520	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	8.40	87	15.00	7.84	148	Giỏi	K12409	3,325,000.00	
74	K124091616	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	8.30	95	15.00	8.40	139	Giỏi	K12409	3,325,000.00	
75	K124091558	NGUYỄN LÊ NHƯ	NGỌC	7.90	87	15.00	7.70	127	Khá	K12409	3,050,000.00	
76	K125011656	NGUYỄN THỊ NGỌC	HÂN	8.61	80	19.00	7.70	154	Giỏi	K12501	3,325,000.00	
77	K125011707	NGUYỄN GIA KỲ	PHƯƠNG	8.50	84	19.00	7.82	142	Giỏi	K12501	3,325,000.00	
78	K125011677	HOÀNG THỊ MỸ	LINH	8.29	88	19.00	7.31	154	Giỏi	K12501	3,325,000.00	
79	K125011734	NGUYỄN THỊ	THƯƠNG	8.25	86	16.00	7.44	146	Giỏi	K12501	3,325,000.00	
80	K125012366	PHẠM THỊ NGỌC	LINH	8.14	80	21.00	7.53	155	Giỏi	K12501	3,325,000.00	
81	K125011708	NGUYỄN THỊ THU	PHƯƠNG	8.13	90	16.00	7.35	154	Giỏi	K12501	3,325,000.00	
82	K125021852	HỒ THỊ	THƠ	8.88	80	17.00	7.83	153	Giỏi	K12502	3,325,000.00	
83	K125021806	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	8.73	83	15.00	7.98	153	Giỏi	K12502	3,325,000.00	
84	K125021808	PHAN HOÀNG PHI	LOAN	8.62	84	17.00	7.78	141	Giỏi	K12502	3,325,000.00	
85	K125021787	NGUYỄN THỊ THU	HIỀN	8.57	86	21.00	7.86	152	Giỏi	K12502	3,325,000.00	
86	K125021785	NGUYỄN HÁ PHƯƠNG	HIỀN	8.38	90	17.00	7.90	153	Giỏi	K12502	3,325,000.00	
87	K125032014	TRẦN THỊ NGỌC	YẾN	9.05	90	19.00	8.05	156	Xuất sắc	K12503	3,675,000.00	
88	K125031926	HUỲNH THỊ KIM	LIÊN	8.76	90	19.00	7.93	152	Giỏi	K12503	3,325,000.00	
89	K125031951	VĂN HÙNG	PHƯƠNG	8.63	95	19.00	7.74	152	Giỏi	K12503	3,325,000.00	
90	K125031937	LÊ HOÀI	NAM	8.63	88	19.00	7.55	152	Giỏi	K12503	3,325,000.00	
91	K125032013	NGUYỄN THỊ NGỌC	YẾN	8.55	90	19.00	7.47	156	Giỏi	K12503	3,325,000.00	
92	K125031978	VÕ THỊ THANH	THÚY	8.53	86	19.00	7.36	152	Giỏi	K12503	3,325,000.00	
93	K125042055	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HUYỀN	8.81	90	16.00	7.97	157	Giỏi	K12504	3,325,000.00	

94	K125042111	NGUYỄN NGỌC	THỊNH	8.56	80	16.00	7.59	153	Giỏi	K12504	3,325,000.00	
95	K125042139	NGUYỄN THỊ BẢO	YẾN	8.31	82	16.00	7.63	153	Giỏi	K12504	3,325,000.00	
96	K125042050	LÊ NGUYỄN TUYẾT	HOA	8.19	89	16.00	7.46	154	Giỏi	K12504	3,325,000.00	
97	K125042049	TRẦN THỊ PHƯƠNG	HOA	8.17	93	18.00	7.52	154	Giỏi	K12504	3,325,000.00	
98	K134011707	TRẦN THỊ THANH	HẰNG	8.85	90	17.00	7.56	102	Giỏi	K13401	3,325,000.00	
99	K134010070	ĐẶNG THỊ NGỌC	THẾ	8.74	80	17.00	7.88	115	Giỏi	K13401	3,325,000.00	
100	K134011722	ĐẶNG HẢI	NINH	8.38	85	21.00	7.33	120	Giỏi	K13401	3,325,000.00	
101	K134010053	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	QUỲNH	8.35	80	20.00	7.48	111	Giỏi	K13401	3,325,000.00	
102	K134011750	LÊ THỊ THÙY	VÂN	8.32	80	17.00	7.53	102	Giỏi	K13401	3,325,000.00	
103	K134020118	ĐẶNG THỊ THU	HÀ	8.97	93	17.00	8.36	108	Giỏi	K13402	3,325,000.00	
104	K134020216	NGUYỄN OANH PHƯƠNG	THẢO	8.85	90	20.00	8.81	99	Giỏi	K13402	3,325,000.00	
105	K134020128	ĐẶNG VĂN HÀ	HÙNG	8.82	93	17.00	8.39	121	Giỏi	K13402	3,325,000.00	
106	K134020136	HUỲNH THỊ HỒNG	HÒA	8.80	80	22.00	8.27	106	Giỏi	K13402	3,325,000.00	
107	K134020152	HỒ THỊ	LINH	8.68	90	17.00	8.04	99	Giỏi	K13402	3,325,000.00	
108	K134020147	LÊ QUANG	KHANG	8.63	90	20.00	7.69	117	Giỏi	K13402	3,325,000.00	
109	K134020137	NGUYỄN TUẤN	HUY	8.58	90	20.00	8.44	120	Giỏi	K13402	3,325,000.00	
110	K134020166	VÕ THỊ THÚY	NGÂN	8.58	80	20.00	7.71	102	Giỏi	K13402	3,325,000.00	
111	K134030357	NGUYỄN VÕ KHÁNH	TRANG	8.33	95	18.00	7.86	103	Giỏi	K13403	3,325,000.00	
112	K134030335	BÙI THỊ	TƯƠI	8.25	95	18.00	7.43	103	Giỏi	K13403	3,325,000.00	
113	K134030285	NGUYỄN PHƯƠNG KỲ	DUYÊN	8.25	90	18.00	7.70	104	Giỏi	K13403	3,325,000.00	
114	K134040477	NGUYỄN HOÀI	PHƯƠNG	8.42	90	18.00	8.01	108	Giỏi	K13404	3,325,000.00	
115	K134040443	TRỊNH THỊ	LỤA	8.19	98	18.00	8.32	97	Giỏi	K13404	3,325,000.00	
116	K134040511	NGUYỄN NỮ NGỌC	THI	8.13	100	15.00	7.55	101	Giỏi	K13404	3,325,000.00	
117	K134040503	NGÔ THỊ	TUYẾT	7.94	90	17.00	7.62	109	Khá	K13404	3,050,000.00	
118	K134040422	PHẠM NGỌC	HUY	7.87	98	15.00	7.78	101	Khá	K13404	3,050,000.00	
119	K134040388	NGUYỄN THỊ KIỀU	DUYÊN	7.86	90	22.00	7.68	108	Khá	K13404	3,050,000.00	
120	K134050554	CAO THỊ THU	HƯƠNG	8.98	87	20.00	8.50	104	Giỏi	K13405	3,325,000.00	
121	K134050573	HÀ THỊ NGỌC	KHÁNH	8.65	90	17.00	7.93	107	Giỏi	K13405	3,325,000.00	
122	K134050628	PHAN TRẦN PHƯƠNG	TRINH	8.65	85	17.00	8.03	104	Giỏi	K13405	3,325,000.00	
123	K134060690	HUỲNH HỮU KIM	NGUYÊN	8.78	95	20.00	8.43	111	Giỏi	K13406	3,325,000.00	
124	K134060725	TRẦN THỊ PHƯƠNG	TRINH	8.28	90	18.00	7.54	103	Giỏi	K13406	3,325,000.00	
125	K134060640	TRẦN NGỌC	ÁNH	8.00	90	18.00	7.43	109	Giỏi	K13406	3,325,000.00	
126	K134060724	NGUYỄN THỊ	TRÂM	7.89	77	18.00	7.43	111	Khá	K13406	3,050,000.00	
127	K134061784	TRẦN THỊ MINH	THƠ	7.88	80	20.00	7.15	115	Khá	K13406	3,050,000.00	

128	K134070901	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THÚY	8.64	90	21.00	8.03	106	Giỏi	K13407	3,325,000.00	
129	K134070761	CAO THỊ THUÝ	DIỄM	8.59	90	28.00	7.78	117	Giỏi	K13407	3,325,000.00	
130	K134070813	NGUYỄN LÊ NGỌC	LINH	8.56	85	24.00	7.67	113	Giỏi	K13407	3,325,000.00	
131	K134070887	PHẠM NGỌC ÁNH	TUYẾT	8.50	90	18.00	8.12	112	Giỏi	K13407	3,325,000.00	
132	K134070764	NGUYỄN THỊ MỸ	DUNG	8.44	80	24.00	7.70	119	Giỏi	K13407	3,325,000.00	
133	K134070792	NGUYỄN VŨ TRUNG	HIẾU	8.43	95	21.00	7.67	102	Giỏi	K13407	3,325,000.00	
134	K134070832	NGUYỄN THỊ MỸ	NƯƠNG	8.42	90	18.00	7.52	107	Giỏi	K13407	3,325,000.00	
135	K134070845	LÊ THẢO	NGUYÊN	8.42	90	18.00	7.49	107	Giỏi	K13407	3,325,000.00	
136	K134080955	TRẦN NHƯ TRUNG	HOÀNG	8.79	98	21.00	8.31	137	Giỏi	K13408	3,325,000.00	
137	K134080954	LÊ THỊ THU	HƯỜNG	8.75	90	18.00	8.01	106	Giỏi	K13408	3,325,000.00	
138	K134080975	BÙI THỊ HUỲNH	NHƯ	8.71	93	21.00	8.17	109	Giỏi	K13408	3,325,000.00	
139	K134080995	NGÔ THỊ NHƯ	SƯƠNG	8.71	80	21.00	7.97	109	Giỏi	K13408	3,325,000.00	
140	K134091030	ĐỖ HUỲNH VÂN	ANH	9.63	90	15.00	8.56	104	Xuất sắc	K13409	3,675,000.00	
141	K134091046	TRƯƠNG THỊ THIÊU	DIỄM	8.97	90	17.00	8.44	110	Giỏi	K13409	3,325,000.00	
142	K134091079	LÂM CHI	LƯỜNG	8.82	90	17.00	8.01	118	Giỏi	K13409	3,325,000.00	
143	K134091031	HOA HUỲNH PHƯƠNG	ANH	8.75	80	18.00	8.17	107	Giỏi	K13409	3,325,000.00	
144	K134091086	PHẠM NGỌC	MẢN	8.56	85	18.00	7.75	111	Giỏi	K13409	3,325,000.00	
145	K135011215	TRƯƠNG THỊ	NỮ	8.26	90	21.00	7.53	109	Giỏi	K13501	3,325,000.00	
146	K135011214	NGUYỄN THỊ NHƯ	MỸ	8.12	80	21.00	7.67	115	Giỏi	K13501	3,325,000.00	
147	K135011168	VŨ VĂN	CƯỜNG	8.11	90	22.00	7.39	116	Giỏi	K13501	3,325,000.00	
148	K135011202	NGUYỄN THỊ THU	HUYỀN	8.10	80	20.00	7.85	110	Giỏi	K13501	3,325,000.00	
149	K135011249	ĐỖ THANH	TỦ	7.97	83	18.00	7.27	107	Khá	K13501	3,050,000.00	
150	K135021424	TRƯƠNG LÊ HẢI	VÂN	8.57	100	15.00	7.86	101	Giỏi	K13502	3,325,000.00	
151	K135021375	PHAN TRƯỜNG NHẠT	TÂN	8.53	100	15.00	7.95	105	Giỏi	K13502	3,325,000.00	
152	K135021354	HỒ LÊ ANH	NHÂN	8.42	96	18.00	8.05	96	Giỏi	K13502	3,325,000.00	
153	K135021298	PHAN THỊ THÙY	DƯƠNG	8.22	90	18.00	7.38	99	Giỏi	K13502	3,325,000.00	
154	K135021363	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯƠNG	8.17	95	21.00	7.79	102	Giỏi	K13502	3,325,000.00	
155	K135031481	HUỲNH THỊ	LỆ	8.76	95	19.00	7.73	113	Giỏi	K13503	3,325,000.00	
156	K135031532	NGUYỄN THỊ	TRINH	8.68	98	19.00	7.78	103	Giỏi	K13503	3,325,000.00	
157	K135031497	ĐẶNG ANH	PHƯƠNG	8.45	90	19.00	7.96	105	Giỏi	K13503	3,325,000.00	
158	K135021383	CAI THỊ ẢNH	TUYẾT	8.17	83	18.00	7.61	110	Giỏi	K13504	3,325,000.00	
159	K135041544	TÔ NGỌC	ÁNH	8.00	95	18.00	7.97	105	Giỏi	K13504	3,325,000.00	
160	K135041617	ĐẶNG TRUNG	NGUYÊN	7.88	98	20.00	7.48	107	Khá	K13504	3,050,000.00	
161	K135041554	VŨ MINH	CHIẾN	7.84	80	16.00	7.68	99	Khá	K13504	3,050,000.00	

162	K144010028	Huỳnh Thị Mỹ	Hiếu	8.10	85	21.00	7.61	74	Giỏi	K14401	3,325,000.00	
163	K144010120	Nguyễn Thị Kim	Yến	8.02	100	22.00	7.23	74	Giỏi	K14401	3,325,000.00	
164	K144010099	Võ Ngọc Thủy	Tiên	7.88	90	26.00	7.74	75	Khá	K14401	3,050,000.00	
165	K144020272	Nguyễn Phương	Thảo	8.82	83	17.00	8.44	54	Giỏi	K14402	3,325,000.00	
166	K144020127	Lê Thị Ngọc	ánh	8.79	88	19.00	8.53	59	Giỏi	K14402	3,325,000.00	
167	K144020251	Trần Thị Trúc	Quân	8.76	93	19.00	8.40	56	Giỏi	K14402	3,325,000.00	
168	K144020210	Nguyễn Thị	Nga	8.59	93	22.00	8.05	70	Giỏi	K14402	3,325,000.00	
169	K144020144	Nguyễn Thị Thuỳ	Duyên	8.50	90	23.00	8.20	71	Giỏi	K14402	3,325,000.00	
170	K144020212	Vũ Thị Minh	Nghĩa	8.39	98	23.00	7.85	81	Giỏi	K14402	3,325,000.00	
171	K144020129	Đoàn	Ba	8.35	90	23.00	7.95	68	Giỏi	K14402	3,325,000.00	
172	K144020315	Đỗ Thị Phương	Tuyền	8.34	90	22.00	8.21	63	Giỏi	K14402	3,325,000.00	
173	K144030417	Huỳnh Thị Như	Trúc	8.00	90	24.00	7.57	72	Giỏi	K14403	3,325,000.00	
174	K144030354	Trần Thị Thúy	Hằng	7.88	80	21.00	7.19	74	Khá	K14403	3,050,000.00	
175	K144030369	Phạm Thị Mỹ	Kiều	7.81	85	21.00	6.98	79	Khá	K14403	3,050,000.00	
176	K144030409	Nguyễn Thị út	Thương	7.79	85	24.00	7.22	72	Khá	K14403	3,050,000.00	
177	K144040545	Võ Thị Yến	Nhi	8.28	80	23.00	8.03	64	Giỏi	K14404	3,325,000.00	
178	K144040500	Trần Thị	Lãnh	8.14	80	21.00	7.77	74	Giỏi	K14404	3,325,000.00	
179	K144040575	Lý Ngọc	Thảo	8.07	90	21.00	7.63	71	Giỏi	K14404	3,325,000.00	
180	K144040546	Đinh Thị Cẩm	Nhung	8.06	89	17.00	8.07	56	Giỏi	K14404	3,325,000.00	
181	K144040483	Hoàng Thị Thu	Hồng	8.00	95	26.00	7.44	71	Giỏi	K14404	3,325,000.00	
182	K144040487	Bùi Thị Ngọc	Huyền	7.98	80	21.00	7.51	77	Khá	K14404	3,050,000.00	
183	K144040559	Phan Minh	Phương	7.95	88	22.00	7.82	59	Khá	K14404	3,050,000.00	
184	K144050663	Nguyễn Thương	Huyền	8.17	90	26.00	7.80	75	Giỏi	K14405	3,325,000.00	
185	K144050640	Nguyễn Lan	Anh	8.04	85	24.00	7.78	61	Giỏi	K14405	3,325,000.00	
186	K144050705	Đường Giang	Thanh	7.98	85	26.00	7.72	67	Khá	K14405	3,050,000.00	
187	K144050708	Dương Thị	Thảo	7.93	83	21.00	7.06	77	Khá	K14405	3,050,000.00	
188	K144060736	Trần Mai Ngọc	Diệp	7.98	95	21.00	8.04	75	Khá	K14406	3,050,000.00	
189	K144060801	Nguyễn Ngọc	Sơn	7.98	95	21.00	7.65	85	Khá	K14406	3,050,000.00	
190	K144060738	Phạm Thị Thùy	Dung	7.98	90	24.00	7.82	68	Khá	K14406	3,050,000.00	
191	K144070987	Phạm Thị Minh	Thảo	8.33	88	26.00	8.09	63	Giỏi	K14407	3,325,000.00	
192	K144071038	Phạm Thị Khánh	Vân	8.14	83	22.00	8.11	63	Giỏi	K14407	3,325,000.00	
193	K144070880	Phạm Thị	Hảo	8.12	93	21.00	7.88	69	Giỏi	K14407	3,325,000.00	
194	K144071047	Phạm Thị	Yến	8.10	90	26.00	7.58	79	Giỏi	K14407	3,325,000.00	
195	K144070927	Đào Thu	Nga	7.96	97	24.00	8.18	65	Khá	K14407	3,050,000.00	

196	K144070844	Nguyễn Thị Thoại	Anh	7.94	85	24.00	8.18	65	Khá	K14407	3,050,000.00	
197	K144070993	Nguyễn Thị Phương	Thuý	7.93	90	23.00	7.75	63	Khá	K14407	3,050,000.00	
198	K144071021	Nguyễn Ngọc Thuý	Trinh	7.93	77	20.00	7.96	57	Khá	K14407	3,050,000.00	
199	K144081150	Trần Thái Bảo	Vy	8.34	80	19.00	7.60	62	Giỏi	K14408	3,325,000.00	
200	K144081093	Nguyễn Ngọc Bảo	Long	8.08	82	24.00	7.64	71	Giỏi	K14408	3,325,000.00	
201	K144081103	Nguyễn Trọng	Nghĩa	8.05	80	19.00	7.55	77	Giỏi	K14408	3,325,000.00	
202	K144081089	Đinh Thị Cẩm	Linh	8.04	90	23.00	7.80	82	Giỏi	K14408	3,325,000.00	
203	K144081151	Nguyễn Hoàng	Yến	8.00	90	19.00	7.72	73	Giỏi	K14408	3,325,000.00	
204	K144091155	Lê Thị Hoàng	Anh	8.68	88	22.00	8.58	59	Giỏi	K14409	3,325,000.00	
205	K144091270	Hồ Thị Đoan	Trang	8.42	85	24.00	8.62	61	Giỏi	K14409	3,325,000.00	
206	K144091192	Lưu Thị Thu	Hằng	8.41	98	17.00	7.54	78	Giỏi	K14409	3,325,000.00	
207	K144091203	Lê Thị Lệ	Huyền	8.34	90	19.00	7.98	70	Giỏi	K14409	3,325,000.00	
208	K144091291	Nguyễn Hoàng Luân	Vũ	8.33	90	20.00	8.29	62	Giỏi	K14409	3,325,000.00	
209	K144101358	Đỗ Thị Thu	Sương	7.69	86	21.00	7.50	62	Khá	K14410	3,050,000.00	
210	K144101324	Hồ Kim	Khánh	7.68	85	17.00	7.64	58	Khá	K14410	3,050,000.00	
211	K144101311	Nguyễn Văn	Đức	7.63	80	19.00	6.80	68	Khá	K14410	3,050,000.00	
212	K144101322	Nguyễn Duy	Hưng	7.62	95	26.00	7.14	71	Khá	K14410	3,050,000.00	
213	K144111385	Nguyễn Thanh	Bình	7.88	85	21.00	7.78	68	Khá	K14411	3,050,000.00	
214	K144111413	Lê Ngọc Hoàng	Long	7.55	92	20.00	8.09	58	Khá	K14411	3,050,000.00	
215	K144111411	Phạm Hoàng	Linh	7.53	98	17.00	6.95	76	Khá	K14411	3,050,000.00	
216	K145011496	Nguyễn Thị Mỹ	Hoa	8.38	80	21.00	7.35	79	Giỏi	K14501	3,325,000.00	
217	K145011554	Lê Thị Tuyết	Nhi	8.31	80	21.00	7.18	79	Giỏi	K14501	3,325,000.00	
218	K145011476	Võ Thị Mỹ	Duyên	8.21	89	19.00	7.85	67	Giỏi	K14501	3,325,000.00	
219	K145011508	Hồ Lê Thanh	Huyền	8.16	80	22.00	7.90	64	Giỏi	K14501	3,325,000.00	
220	K145011513	Nguyễn Thị	Hướng	8.14	83	22.00	7.74	64	Giỏi	K14501	3,325,000.00	
221	K145011498	Nguyễn Đặng Thu	Hoài	8.13	80	20.00	7.88	70	Giỏi	K14501	3,325,000.00	
222	K145011537	Dương Trần Ngọc	Nga	8.13	80	16.00	7.88	56	Giỏi	K14501	3,325,000.00	
223	K145011973	Thanh Thị Triều	Tiên	8.11	86	18.00	7.53	74	Giỏi	K14501	3,325,000.00	
224	K145021671	Lương Thị	Lan	8.81	90	18.00	8.20	60	Giỏi	K14502	3,325,000.00	
225	K145021715	Tạ Nguyễn Như	Quỳnh	8.42	85	18.00	8.01	56	Giỏi	K14502	3,325,000.00	
226	K145021742	Đặng Thúy	Trang	8.33	88	18.00	7.74	64	Giỏi	K14502	3,325,000.00	
227	K145021716	Dương Vũ Lệ	Sa	8.30	80	22.00	7.95	72	Giỏi	K14502	3,325,000.00	
228	K145031786	Nguyễn Phạm Phương	Đài	7.98	80	23.00	7.68	65	Khá	K14503	3,050,000.00	
229	K145031828	Cao Thị Thu	Nhàn	7.92	80	19.00	7.78	69	Khá	K14503	3,050,000.00	

230	K145031864	Huỳnh Lệ	Xuân	7.80	94	25.00	7.39	71	Khá	K14503	3,050,000.00	
231	K145031848	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	7.65	82	23.00	7.60	65	Khá	K14503	3,050,000.00	
232	K145041900	Tống Tiểu	Linh	8.12	100	21.00	7.49	78	Giỏi	K14504	3,325,000.00	
233	K145041932	Đinh Mai	Thơm	8.10	95	21.00	7.88	68	Giỏi	K14504	3,325,000.00	
234	K145041923	Lê Nhật	Quỳnh	8.08	80	19.00	7.62	60	Giỏi	K14504	3,325,000.00	
235	K154010062	Nguyễn Đạt	Thịnh	8.43	73	23.00	8.43	23	Khá	K15401	3,050,000.00	
236	K154010047	Trần Vạn	Phú	8.33	80	23.00	8.33	23	Giỏi	K15401	3,325,000.00	
237	K154010032	Nguyễn Thị Viên	Lý	8.19	90	18.00	8.19	18	Giỏi	K15401	3,325,000.00	
238	K154010075	Nguyễn Ngọc	Tú	7.92	82	18.00	7.92	18	Khá	K15401	3,050,000.00	
239	K154010022	Trần Lê Như	Hợp	7.91	84	23.00	7.91	23	Khá	K15401	3,050,000.00	
240	K154020109	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa	9.06	90	26.00	9.06	26	Xuất sắc	K15402	3,675,000.00	
241	K154020180	Trần Hải	Yến	8.92	90	26.00	8.92	26	Giỏi	K15402	3,325,000.00	
242	K154021507	Phạm Thị Ngọc	Lan	8.71	98	26.00	8.71	26	Giỏi	K15402	3,325,000.00	
243	K154020120	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	8.60	90	26.00	8.60	26	Giỏi	K15402	3,325,000.00	
244	K154020130	Lê Huỳnh Thảo	Nguyên	8.60	90	26.00	8.60	26	Giỏi	K15402	3,325,000.00	
245	K154020112	Phạm Thị Thùy	Linh	8.60	80	24.00	8.60	24	Giỏi	K15402	3,325,000.00	
246	K154020115	Trần Thái Thiện	Long	8.56	90	26.00	8.56	26	Giỏi	K15402	3,325,000.00	
247	K154030262	Trần Trọng	Nghĩa	8.24	88	23.00	8.24	23	Giỏi	K15403	3,325,000.00	
248	K154030271	Lê Thị	Phụng	8.15	95	23.00	8.15	23	Giỏi	K15403	3,325,000.00	
249	K154030236	Hồ Thị Hồng	Hạnh	7.86	87	21.00	7.86	21	Khá	K15403	3,050,000.00	
250	K154030242	Mạc Quế	Hân	7.86	77	18.00	7.86	18	Khá	K15403	3,050,000.00	
251	K154030292	Đỗ Thị Minh	Thư	7.81	72	18.00	7.81	18	Khá	K15403	3,050,000.00	
252	K154040326	Phạm Thị Thu	Hiền	8.28	85	18.00	8.28	18	Giỏi	K15404	3,325,000.00	
253	K154040383	Trần Thị	Thơ	8.15	90	23.00	8.15	23	Giỏi	K15404	3,325,000.00	
254	K154040361	Nguyễn Minh	Nhi	8.13	88	23.00	8.13	23	Giỏi	K15404	3,325,000.00	
255	K154040323	Nguyễn Thị Ngọc	Hậu	8.11	90	23.00	8.11	23	Giỏi	K15404	3,325,000.00	
256	K154040303	Nguyễn Kiều Kim	Anh	8.07	90	23.00	8.07	23	Giỏi	K15404	3,325,000.00	
257	K154040381	Nguyễn Thị Kim	Thi	8.04	82	23.00	8.04	23	Giỏi	K15404	3,325,000.00	
258	K154040346	Nguyễn Thị Minh	Ly	8.03	93	18.00	8.03	18	Giỏi	K15404	3,325,000.00	
259	K154040393	Nguyễn Ngọc Xuân	Trang	8.00	90	18.00	8.00	18	Giỏi	K15404	3,325,000.00	
260	K154050529	Lê Thị Phương	Vi	8.28	88	23.00	8.28	23	Giỏi	K15405	3,325,000.00	
261	K154050516	Nguyễn Thị Thu	Thuỷ	8.20	90	23.00	8.20	23	Giỏi	K15405	3,325,000.00	
262	K154050484	Lê Trương Thùy	Linh	8.19	90	18.00	8.19	18	Giỏi	K15405	3,325,000.00	
263	K154050513	Nguyễn Lê Kiều	Thảo	8.11	80	18.00	8.11	18	Giỏi	K15405	3,325,000.00	

264	K154050490	Nguyễn Thị	Ly	8.09	83	23.00	8.09	23	Giỏi	K15405	3,325,000.00	
265	K154060548	Tạ Quang	Huy	8.39	89	27.00	8.39	27	Giỏi	K15406	3,325,000.00	
266	K154060570	Lương Hào	Phú	8.34	90	22.00	8.34	22	Giỏi	K15406	3,325,000.00	
267	K154060555	Nguyễn Phương	Lâm	8.15	90	27.00	8.15	27	Giỏi	K15406	3,325,000.00	
268	K154060556	Lê Thị Mỹ	Lệ	7.70	84	27.00	7.70	27	Khá	K15406	3,050,000.00	
269	K154070692	Huỳnh Minh	Triết	8.54	95	23.00	8.54	23	Giỏi	K15407	3,325,000.00	
270	K154070611	Nguyễn Thị Hoàng	Diễm	8.13	80	23.00	8.13	23	Giỏi	K15407	3,325,000.00	
271	K154070665	Lê Thị	Phước	8.03	80	18.00	8.03	18	Giỏi	K15407	3,325,000.00	
272	K154070651	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	7.94	70	18.00	7.94	18	Khá	K15407	3,050,000.00	
273	K154070677	Nguyễn Với Thu	Thảo	7.91	76	23.00	7.91	23	Khá	K15407	3,050,000.00	
274	K154070618	Nguyễn Thành	Đạt	7.86	95	18.00	7.86	18	Khá	K15407	3,050,000.00	
275	K154080789	Võ Đặng Quỳnh	Như	8.74	85	21.00	8.74	21	Giỏi	K15408	3,325,000.00	
276	K154080775	Trần Thị	Linh	8.60	80	21.00	8.60	21	Giỏi	K15408	3,325,000.00	
277	K154080783	Nguyễn Thị	Ngọc	8.58	90	26.00	8.58	26	Giỏi	K15408	3,325,000.00	
278	K154080801	Phan Nguyên	Thông	8.46	95	26.00	8.46	26	Giỏi	K15408	3,325,000.00	
279	K154080815	Huỳnh Thị	Vân	8.29	90	26.00	8.29	26	Giỏi	K15408	3,325,000.00	
280	K154090934	Nguyễn Tường	Vi	9.19	95	18.00	9.19	18	Xuất sắc	K15409	3,675,000.00	
281	K154090882	Nguyễn Đắc Ngọc	Hoan	9.13	89	23.00	9.13	23	Giỏi	K15409	3,325,000.00	
282	K154090896	Nguyễn Ngọc Tuệ	Minh	8.98	100	23.00	8.98	23	Giỏi	K15409	3,325,000.00	
283	K154090933	Nguyễn Thị Thúy	Vi	8.94	88	18.00	8.94	18	Giỏi	K15409	3,325,000.00	
284	K154090931	Trần Thế	Vàng	8.80	80	23.00	8.80	23	Giỏi	K15409	3,325,000.00	
285	K154100989	Nguyễn Hoàng	Dũng	8.44	100	18.00	8.44	18	Giỏi	K15410	3,325,000.00	
286	K154101010	Hoàng Thị Thanh	Mai	8.42	88	18.00	8.42	18	Giỏi	K15410	3,325,000.00	
287	K154101045	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	8.41	80	23.00	8.41	23	Giỏi	K15410	3,325,000.00	
288	K154101054	Phạm Thị Ngọc	Vân	8.33	85	23.00	8.33	23	Giỏi	K15410	3,325,000.00	
289	K154101011	Trần Nguyễn Quỳnh	Mai	8.22	80	23.00	8.22	23	Giỏi	K15410	3,325,000.00	
290	K154111089	Lê Trần Phương	Nguyên	7.83	80	27.00	7.83	27	Khá	K15411	3,050,000.00	
291	K154111106	Lê Bá	Thiền	7.74	80	27.00	7.74	27	Khá	K15411	3,050,000.00	
292	K154111119	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	7.69	98	27.00	7.69	27	Khá	K15411	3,050,000.00	
293	K154111123	Nguyễn Hoàng Trác	Văn	7.57	92	22.00	7.57	22	Khá	K15411	3,050,000.00	
294	K155011190	Võ Thị Thu	Thảo	8.25	85	16.00	8.25	16	Giỏi	K15501	3,325,000.00	
295	K155011168	Nguyễn Thị Hải	Nghi	8.22	80	16.00	8.22	16	Giỏi	K15501	3,325,000.00	
296	K155011208	Huỳnh Anh	Tú	8.19	90	16.00	8.19	16	Giỏi	K15501	3,325,000.00	
297	K155011198	Trần Thị Kim	Tiền	8.14	81	21.00	8.14	21	Giỏi	K15501	3,325,000.00	

298	K155011178	Nguyễn Thị	Oanh	8.13	73	16.00	8.13	16	Khá	K15501	3,050,000.00	
299	K155011214	Nguyễn Kiều	Uyên	7.98	87	21.00	7.98	21	Khá	K15501	3,050,000.00	
300	K155021223	Nguyễn Thị Minh	Ánh	8.63	90	16.00	8.63	16	Giỏi	K15502	3,325,000.00	
301	K155021281	Lê Thị	Thư	8.43	90	21.00	8.43	21	Giỏi	K15502	3,325,000.00	
302	K155021288	Trịnh Huyền	Trang	8.40	86	21.00	8.40	21	Giỏi	K15502	3,325,000.00	
303	K155021290	Nguyễn Thị	Trâm	8.34	95	16.00	8.34	16	Giỏi	K15502	3,325,000.00	
304	K155021246	Tô Thị Ngọc	Lan	8.33	80	21.00	8.33	21	Giỏi	K15502	3,325,000.00	
305	K155021224	Nguyễn Huỳnh Quốc	Bảo	8.19	80	16.00	8.19	16	Giỏi	K15502	3,325,000.00	
306	K155031415	Lê Thị Kim	Thoa	8.66	80	16.00	8.66	16	Giỏi	K15503	3,325,000.00	
307	K155031383	Đỗ Thục Đoan	Nghi	8.22	90	16.00	8.22	16	Giỏi	K15503	3,325,000.00	
308	K155031380	Phạm Thị Diễm	Mi	8.19	90	21.00	8.19	21	Giỏi	K15503	3,325,000.00	
309	K155031421	Đỗ Thị Anh	Thư	7.93	80	21.00	7.93	21	Khá	K15503	3,050,000.00	
310	K155031376	Đỗ Thị Mỹ	Linh	7.84	77	16.00	7.84	16	Khá	K15503	3,050,000.00	
311	K155031388	Lê Thị Minh	Nguyệt	7.81	97	21.00	7.81	21	Khá	K15503	3,050,000.00	
312	K155041456	Nguyễn Thị Khánh	Linh	8.38	80	16.00	8.38	16	Giỏi	K15504	3,325,000.00	
313	K155041442	Nguyễn Thị Tâm	Đan	8.00	76	16.00	8.00	16	Khá	K15504	3,050,000.00	
314	K155041501	Vòng Thúy	Vi	7.95	92	21.00	7.95	21	Khá	K15504	3,050,000.00	
315	K155041494	Nguyễn Thị Thùy	Trang	7.91	75	16.00	7.91	16	Khá	K15504	3,050,000.00	

Tổng cộng ***315 SV*** **1,031,600,000**

TP. HCM, ngày 07 tháng 6 năm 2016

TM. Hội đồng xét duyệt

Người lập bảng	Trưởng Phòng CTSV	Trưởng P. KH-Tài chính	Hiệu Trưởng
Phạm Lê Quang	Nguyễn Thị Thu Trang	Nguyễn Đình Hưng	Nguyễn Tiến Dũng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP LỚP CNTN

HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2015-2016

(Theo Quyết định số: 547 /QĐ-ĐHKTL-CTSV ngày 07 tháng 6 năm 2016)

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Điểm TBHT	Điểm RL	Số TCTL học kỳ	Điểm TBCTL	STC TLTK	Xếp loại HB	Lớp	Số tiền nhận	Ghi chú
1	K124010057	BÙI KIM	NGÂN	8.09	79	16.00	7.96	152	Khá	K12401T	3,050,000.00	
2	K124012208	NGUYỄN NGỌC	MAI	7.97	90	18.00	8.25	186	Khá	K12401T	3,050,000.00	
3	K125042051	NGUYỄN THỊ THANH	HÒA	8.53	90	15.00	7.92	158	Giỏi	K12504T	3,325,000.00	
4	K125042022	VÕ NGỌC TRIỀU	CHÂU	8.44	90	18.00	8.13	149	Giỏi	K12504T	3,325,000.00	
5	K125042107	LÊ HOÀNG MAI	THẢO	8.40	90	15.00	7.92	158	Giỏi	K12504T	3,325,000.00	
6	K125042109	TRẦN THỊ THU	THẢO	8.38	90	18.00	7.94	153	Giỏi	K12504T	3,325,000.00	
7	K134030305	PHẠM THỊ HỒNG	KHUÊ	8.53	90	20.00	7.71	109	Giỏi	K13401T	3,325,000.00	
8	K134030303	ĐỖ PHẠM ĐĂNG	KHOA	8.53	80	18.00	7.80	103	Giỏi	K13401T	3,325,000.00	
9	K135021398	NGUYỄN THỊ THANH	THỦY	8.53	93	15.00	8.07	112	Giỏi	K13504T	3,325,000.00	
10	K135011187	NGUYỄN THỊ HỒNG	HƯƠNG	8.33	93	15.00	8.14	100	Giỏi	K13504T	3,325,000.00	
11	K135021353	HỒ NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	8.27	100	15.00	8.12	100	Giỏi	K13504T	3,325,000.00	
12	K135021409	LÊ THỊ HÀ	TRANG	8.23	88	15.00	8.19	112	Giỏi	K13504T	3,325,000.00	
13	K144070975	Từ Lê Trúc	Quỳnh	8.38	83	20.00	7.97	70	Giỏi	K14401T	3,325,000.00	
14	K144070950	Lê Thị Quỳnh	Nhi	8.33	80	20.00	8.04	64	Giỏi	K14401T	3,325,000.00	
15	K145021714	Nguyễn Thị Thu	Quỳnh	8.20	93	23.00	8.04	61	Giỏi	K14504T	3,325,000.00	
16	K145041899	Phạm Thị Thùy	Linh	8.16	90	19.00	8.10	60	Giỏi	K14504T	3,325,000.00	
17	K145041911	Bùi Như Ngọc	Nhi	7.95	93	19.00	7.82	60	Khá	K14504T	3,050,000.00	
18	K145031858	Trần Thị Thanh	Trúc	7.95	88	21.00	7.77	61	Khá	K14504T	3,050,000.00	

Tổng cộng ***18 SV*** **58,750,000**

TP. HCM, ngày 07 tháng 6 năm 2016

TM. Hội đồng xét duyệt

Người lập bảng	Trưởng Phòng CTSV	Trưởng P. KH-Tài chính	Hiệu Trưởng
Phạm Lê Quang	Nguyễn Thị Thu Trang	Nguyễn Đình Hưng	Nguyễn Tiến Dũng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT